

SCC

Phụ gia siêu hoá dẻo chậm đông kết thế hệ mới

MÔ TẢ

SCC có dạng lỏng màu trắng đục, thành phần gồm Polycarboxylate và các hợp chất chọn lọc khác không chứa ion Cl⁻ và các thành phần gây ăn mòn bê tông cốt thép. SCC phù hợp với ASTM C494 loại D&G.

PHẠM VI ỨNG DỤNG

- Chế tạo bê tông có độ sụt, độ chảy cao, bê tông tự lèn;
- Sản xuất bê tông trộn sẵn;
- Sản xuất bê tông cường độ đặc biệt cao, bê tông có cường độ tuổi sớm;
- Đúc bê tông khối lớn.

ƯU ĐIỂM

- Kéo dài thời gian đông kết của xi măng, bê tông;
- Giảm lượng nước trộn tới 25 - 40% hoặc tăng độ sụt 6-10 lần khi giữ nguyên lượng nước trộn của hỗn hợp bê tông
- Duy trì và giảm thiểu sự tổn thất độ sụt của hỗn hợp bê tông, thích hợp khi vận chuyển bê tông đi xa, trong điều kiện nhiệt độ cao;
- Tăng độ đặc chắc, khả năng chống thấm, cường độ, độ chịu mài mòn và các tính năng khác của bê tông ở các tuổi;
- Thích hợp để chế tạo bê tông tự lèn, bê tông cường độ đặc biệt cao, bê tông có cường độ tuổi sớm cao;

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

SCC được pha cùng với nước trộn bê tông. Liều dùng thích hợp từ 0,4 – 1,0 % khối lượng xi măng tùy theo nhiệt độ, thời tiết.

CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Độ pH		7 - 10
2	Tăng độ sụt hỗn hợp bê tông	lần	6 - 10
3	Tăng mác chống thấm	atm	4 - 7
4	Giảm lượng nước (khi giữ nguyên độ sụt của bê tông)	%	25 - 40
5	Kéo dài thêm thời gian đông kết của bê tông - Thời điểm bắt đầu đông kết: - Thời điểm kết thúc đông kết:	Giờ:phút	0: 30 – 3: 00 3: 00 – 10: 00
6	Cường độ bê tông có phụ gia so với bê tông không phụ gia ở tuổi 28 ngày (R ₂₈), không nhỏ hơn: - Tuổi 3 ngày - Tuổi 7 ngày - Tuổi 28 ngày	%R ₂₈ %R ₂₈ %R ₂₈	130 – 140 145 – 155 160 – 170
7	Giảm lượng nước dùng xi măng khi giữ nguyên cường độ	%	20 – 30

ĐÓNG GÓI

Trong thùng phuy 200 lít hoặc các can nhựa 20 lít và 10 lít.